

Số: 01/QC-HĐND-UBND-UBMTTQVN

Phú Thái, ngày 10 tháng 7 năm 2025

**QUY CHẾ
PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,
ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
XÃ PHÚ THÁI, NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;
- Căn cứ Luật Hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng Nhân dân năm 2025;
- Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT-UBTWMTTQVN ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Căn cứ Thông tri số 10/2001/TT-MTTW ngày 25 tháng 9 năm 2001 của Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn xây dựng Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;
- Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam; tình hình thực tiễn;

Thường trực Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phú Thái thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác với các nội dung sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng Nhân dân (HĐND), Ủy ban Nhân dân (UBND) và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam xã Phú Thái quy định trách nhiệm phối hợp giải quyết những công việc chung có liên quan đến trách nhiệm của mỗi bên, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ

phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc trong sạch vững mạnh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, dân chủ, hợp tác chặt chẽ, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 3. Phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân

1. HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Phú Thái phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân gắn với phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

2. Các Ban của HĐND, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp, tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức vận động, tập hợp các tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong các lĩnh vực tham gia vào các hoạt động của Mặt trận, tạo sự đồng thuận trong xã hội; tuyên truyền, vận động người con quê hương đang học tập, công tác trên mọi miền Tổ quốc, đang ở nước ngoài hướng về xây dựng quê hương.

3. Khi được Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đề nghị, Thường trực HĐND, UBND xã, đại diện các ban của HĐND, các phòng chuyên môn của UBND xã tham gia các hoạt động do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức.

Điều 4. Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gửi dự thảo kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện đến HĐND, UBND xã; các ngành có liên quan để phối hợp xây dựng. Cơ quan nhận được đề nghị phối hợp có trách nhiệm tham gia ý kiến để đảm bảo kế hoạch có tính khả thi cao.

2. Đối với các cuộc vận động nhân dân do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì thì Thường trực HĐND, UBND xã trao đổi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về mục đích, yêu cầu, nội dung và các bước tiến hành, đồng thời tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện.

Đối với cuộc vận động Nhân dân do UBND xã chủ trì thì UBND mời đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cùng tham gia Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Phối hợp thực hiện công tác bầu cử

1. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, Thường trực HĐND chủ trì phối hợp với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND xã. Phân bổ số lượng người của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND xã. Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã theo quy định của pháp luật.

2. UBND chủ trì phối hợp với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để thống nhất quyết định thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu những người ứng cử đại biểu HĐND xã, khi tổ chức hội nghị hiệp thương mời đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND xã dự, gửi biên bản hội nghị hiệp thương đến Thường trực HĐND, UBND xã; cử đại diện tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử; phối hợp với các tổ chức, đơn vị tổ chức Hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND. Tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện pháp luật về bầu cử; tham gia giám sát, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn xã.

4. HĐND, UBND xã có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong quá trình triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn xã đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Phối hợp tiếp xúc cử tri

1. Thường trực HĐND xã xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ của HĐND xã; căn cứ tình hình thực tiễn và hoạt động tiếp xúc cử tri của HĐND xã để lựa chọn nội dung và phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tiếp xúc cử tri cho phù hợp, hiệu quả; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến UBND xã hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, giải quyết sau hội nghị tiếp xúc cử tri chậm nhất là năm (5) ngày.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận các thôn tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri theo quy định; phối hợp với Thường trực HĐND xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để gửi đến UBND xã xem xét, xử lý.

3. UBND xã chỉ đạo các phòng, công chức chuyên môn cùng tham gia tiếp xúc cử tri nơi cư trú với đại biểu HĐND xã; kịp thời xem xét, giải quyết những kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến và báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ xã. UBND xã và các ngành chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm cung cấp thông tin, tư liệu và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu HĐND xã.

Điều 7. Phối hợp chuẩn bị và tham gia các kỳ họp, phiên họp

1. Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để thống nhất nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND xã; tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri, ý kiến kiến nghị chất vấn của đại biểu HĐND xã để chuyển đến UBND xã; kiểm tra, đôn đốc các ngành chuyên môn gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến kỳ họp HĐND xã đảm bảo đúng thời gian quy định để chuyển cho đại biểu HĐND xã.

2. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tham gia các kỳ họp, phiên họp do các bên tổ chức để bàn về các vấn đề có liên quan khi được mời.

3. UBND xã chỉ đạo các phòng chuyên môn tham mưu trả lời các câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND xã do Thường trực HĐND xã chuyển đến; kịp thời gửi báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và các tài liệu liên quan kỳ họp HĐND xã đến Thường trực HĐND xã theo đúng thời gian quy định, nhất là đối với các nội dung quan trọng cần xin ý kiến Đảng ủy.

4. Tại các kỳ họp của HĐND xã, Ủy ban MTTQ xã thông báo kết quả Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng chính quyền; đề xuất kiến nghị với HĐND, UBND xã những vấn đề cần thiết.

5. Tại các kỳ họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, khi được mời dự họp thì UBND xã thông báo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, những nội dung, nhiệm vụ cần có sự phối hợp với Ủy ban MTTQ. UBND xã có trách nhiệm lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban MTTQ xã về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Điều 8. Phối hợp xây dựng, ban hành văn bản

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong công tác xây dựng văn bản của HĐND, UBND xã; đảm bảo việc xây dựng văn bản đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

2. Khi UBND xã đề nghị xây dựng nghị quyết và được Thường trực HĐND xã thông nhất, UBND xã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo nghị quyết và gửi về Thường trực HĐND xã đảm bảo đúng thời gian theo quy định để phân công các Ban HĐND xã thẩm tra. Các Ban HĐND xã phối hợp tham gia cho ý kiến ngay từ khi UBND xã đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND xã.

3. UBND, Ủy ban MTTQ xã khi nhận được văn bản lấy ý kiến đối với dự thảo nghị quyết, có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản.

4. HĐND, UBND xã và các ngành chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm nghiên cứu xem xét, xử lý và trả lời những kiến nghị của nhân dân về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ thi hành văn bản thuộc thẩm quyền nhưng không còn phù hợp với thực tiễn do Ủy ban MTTQ xã tổng hợp gửi đến.

5. Văn bản do HĐND, UBND xã ban hành được gửi đến Ủy ban MTTQ xã để giám sát và phản biện xã hội.

Điều 9. Phối hợp hoạt động giám sát và phản biện xã hội

1. HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã khi thực hiện nhiệm vụ giám sát có trách nhiệm mời đại diện UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã cùng tham gia; cung cấp các tư liệu, thông tin liên quan đến công tác giám sát cho Ủy ban MTTQ xã; tiếp nhận, xem xét những thông tin có liên quan đến hoạt động giám sát của HĐND xã do Ủy ban MTTQ xã cung cấp.

2. UBND xã có trách nhiệm cử cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý tham dự các đoàn giám sát của HĐND xã theo đúng thành phần và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các kiến nghị sau giám sát.

3. Khi được HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã mời tham gia các hoạt động giám sát, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, UBND xã có trách nhiệm cử đại diện cùng tham gia phối hợp; cung cấp những thông tin có liên quan đến hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cho HĐND xã; tiếp nhận, xem xét những thông tin có liên quan đến công tác phối hợp giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã do HĐND xã cung cấp.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có kế hoạch giám sát theo quy định của pháp luật, trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của HĐND, UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiến nghị bằng văn bản với HĐND, UBND xã. HĐND, UBND xã có trách nhiệm xem xét, trả lời kiến nghị của Ủy ban MTTQ xã theo quy định.

Trên cơ sở kết quả giám sát, định kỳ hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực HĐND xã xem xét, đánh giá chất lượng đại biểu HĐND xã; đề nghị khen thưởng các đại biểu có thành tích xuất sắc, bãi nhiệm những đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

5. HĐND, UBND xã có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ xã thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo đúng quy định.

Điều 10. Phối hợp tiếp công dân, xử lý đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Thường trực HĐND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc tiếp công dân, xử lý đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, chú trọng phối hợp xử lý dứt điểm các vụ việc bức xúc kéo dài và tránh xử lý trùng lặp nội dung. UBND xã khi nhận được đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức do Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời bằng văn bản cho Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Thời hạn giải quyết, trả lời thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 11. Phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng

1. Phối hợp trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng.

HĐND xã, UBND xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các thành viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân; tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên, tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho nhân dân; động viên hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng. Trong trường hợp UBND xã chủ trì việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng thì đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên có liên quan tham gia phối hợp.

2. Phối hợp trong hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

a) Khi thực hiện nhiệm vụ giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở địa phương, HĐND xã, UBND xã có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, tiếp thu kiến nghị của Ủy ban MTTQ xã và ý kiến của Nhân dân phản ánh thông qua Ủy ban MTTQ xã.

b) Hội đồng Nhân dân xã khi thực hiện nhiệm vụ giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng có trách nhiệm mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia xây dựng kế hoạch giám sát, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng của HĐND xã.

c) Chủ tịch Hội đồng HĐND, Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm:

- Cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã;

- Cử đại diện tham gia hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã khi được đề nghị;

- Xem xét, giải quyết và trả lời yêu cầu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã về việc biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng;

- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về việc sửa đổi, bổ sung, đình chỉ hoặc hủy bỏ văn bản pháp luật không phù hợp, làm nảy sinh tham nhũng.

3. Phối hợp trong việc cung cấp thông tin, thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, xác minh; xử lý người có hành vi tham nhũng, vụ việc tham nhũng.

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã có quyền yêu cầu HĐND, UBND xã áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, kiến nghị việc bảo vệ, khen thưởng người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Khi nhận được yêu cầu của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thì trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, HĐND, UBND xã có trách nhiệm xem xét, trả lời Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, trường hợp vụ việc phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá ba mươi (30) ngày.

b) Trong quá trình xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng, người có hành vi tham nhũng, HĐND, UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc tham nhũng, người có hành vi tham nhũng để làm cơ sở xem xét, giải quyết. Khi cần thiết, HĐND xã, UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cử đại diện tham gia xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng.

Điều 12. Chế độ thông tin, phối hợp làm việc

1. HĐND xã, UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thường xuyên trao đổi thông tin về những vấn đề có liên quan để đảm bảo hiệu quả trong phối hợp công tác.

Mỗi quý một lần (vào ngày 25 của tháng cuối quý), Văn phòng HĐND, UBND gửi thông báo bằng văn bản về tình hình hoạt động của HĐND xã, UBND xã kèm theo những kiến nghị (nếu có) đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

Mỗi quý một lần (vào ngày 25 của tháng cuối quý), Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận thông báo bằng văn bản về tình hình Nhân dân, hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận kèm theo những kiến nghị của Nhân dân, của Ủy ban MTTQ xã (nếu có) gửi đến HĐND xã, UBND xã.

2. Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã họp liên tịch định kỳ mỗi năm hai (02) lần để kiểm điểm việc thực hiện Quy chế phối hợp và bàn nhiệm vụ phối hợp công tác; khi cần thiết, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã họp bất thường để bàn về những nội dung phối hợp công tác hoặc xử lý đề xuất, kiến nghị của mỗi bên.

Thời gian, nội dung, chương trình các cuộc họp do Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thống nhất và giao cho công chức chuyên môn chuẩn bị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Thường trực HĐND xã, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn các Ban của HĐND, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các đơn vị liên quan thực hiện Quy chế này.

2. Thường trực HĐND xã, UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm duy trì mối quan hệ công tác, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Quy chế này đã được Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các bên cùng bàn bạc, thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Thông

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Phúc Công

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
UB MTTQ XÃ
CHỦ TỊCH



Hứa Thị Hương

Nơi nhận:

- HĐND, UBND, UBMTTQVN TP (để bc);
- Thường vụ Đảng ủy xã (để bc);
- TTHĐND, UBND, MTTQVN xã;
- Lưu: VT.